CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ Ở VIỆT NAM
CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP

ThS. NGUYỄN THANH BÌNH*

Chính phủ luôn đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong công cuộc kinh tế kinh tế - xã hội của một quốc gia. Nhưng làm thế nào để bộ máy Chính phủ hoạt động hiệu quả và ít tốn kém nhất? Câu trả lời được nhiều người tán thành là phát triển Chính phủ điện tử.

Hiện giới chuyên môn vẫn chưa có một định nghĩa thống nhất về Chính phủ điện tử (CPĐT), nhưng nhìn chung loại hình này có một số đặc điểm như: Chính phủ điện tử là Chính phủ sử dụng công nghệ thông tin (CNTT) và viễn thông để tự động hoá và triển khai các thủ tục hành chính (TTHC), cho phép công dân truy cập các thủ tục hành chính (TTHC) thông qua các phương tiện điện tử như internet, điện thoại di động, truyền hình tương tác. Chính phủ làm việc với người dân 24/24 giờ, 7 ngày/tuần, người dân có thể thụ hưởng dịch vụ công dù họ ở bất cứ đâu.

Các mục tiêu của CPĐT

CPĐT là phương tiện để hoàn thành những mục tiêu lớn lao trên của xã hội, những mục tiêu không chỉ dừng lại ở tính hiệu quả của các thủ tục của chính phủ mà còn là cải cách và phát triển toàn diện. Các mục tiêu cụ thể là:

- Nâng cao năng suất và tính hiệu quả của các cơ quan chính phủ.
- Tăng cường sự điều hành có hiệu quả của chính phủ và sự tham gia rộng rãi của người dân.
- Khách hàng trực tuyến, không phải xếp hàng
- Tạo môi trường kinh doanh tốt hơn.
- Nâng cao chất lượng cuộc sống cho các cộng đồng vùng sâu vùng xa

Lợi ích của CPĐT

CPĐT là chính phủ đảm bảo được cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết và đúng lúc cho việc ra quyết định. CPĐT lý tưởng là một chính phủ cung cấp đầy đủ thông tin, đúng thời điểm cho những người quyết định, đó là lợi thế lớn nhất của CNTT.

CPĐT sử dụng CNTT để tự động hoá các thủ tục hành chính của chính phủ, áp dụng CNTT vào các quy trình quản lý, hoạt động của chính phủ do vậy tốc độ xử lý các thủ tục hành chính nhanh hơn rất nhiều lần.

CPĐT cho phép công dân có thể truy cập tới các thủ tục hành chính là thông qua phương tiện điện tử, ví dụ như: Internet, điện thoại di động, truyền hình tương tác.

CPĐT giúp cho các doanh nghiệp làm việc với chính phủ một cách dễ dàng bởi mọi thủ tục đều được hiểu, hướng dẫn và mỗi bước công việc đều được đảm bảo thực hiện tốt, tin cậy. Mọi thông tin kinh tế mà chính phủ có đều được cung cấp đầy đủ cho các doanh nghiệp để hoạt động hiệu quả hơn.

Công cuộc toàn cầu hoá đang kéo các quốc gia trên thế giới lại gần nhau hơn, nhưng cùng với đó tính cạnh tranh cũng cao hơn. Trong bối cảnh quá trình toàn cầu hoá đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ, các chính phủ phải tìm cách giúp đỡ công dân và doanh nghiệp cạnh tranh trong môi trường toàn cầu hoá. Nếu vẫn tồn tại dưới hình thức truyền thống, chính phủ sẽ gặp rất nhiều khó khăn khi thực hiện vai trò của mình. CPĐT ra đời có thể sẽ dễ dàng đáp ứng yêu cầu của toàn cầu hoá bằng cách áp dụng công nghệ hiện đại, rút ngắn không gian và tiết kiệm thời gian, tạo khả năng kiểm soát các "rủi ro toàn cầu" một cách hiệu quả.

Do vậy, trong thời gian qua, các quốc gia đều cố gắng đầu tư xây dựng CPĐT. Xây dựng CPĐT ở Việt Nam là một yêu cầu cấp thiết, nó là một phần quan trọng trong tiến trình cải cách nền hành chính quốc gia.

Việc triển khai Chính phủ điện tử được chia làm 3 cấp:

- Cấp thứ nhất là Chính phủ điện tử dùng để cung cấp thông tin. Đây là bước khởi đầu của Chính phủ điện tử thông qua việc đưa các thông tin của Chính phủ lên mạng như các luật và văn bản dưới luật, các chính sách, báo cáo...
- Cấp độ thứ hai là tương tác hai chiều. Chính phủ dùng internet để cung cấp các mẫu mà người

* Trường Đại học Công đoàn

sử dụng có thể gửi ý kiến phản hồi về các chính sách, dự án của nhà nước, kết nối công dân thông qua các diễn đàn trực tuyến và các phản hồi kết quả công khai...

- Cấp cuối cùng là thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Ở cấp độ này, các dịch vụ của Chính phủ có thể được cung cấp trực tuyến thông qua các điểm giao dịch điện tử.

Ở Việt Nam, chính phủ đang có những bước quan trọng để tiến tới CPĐT. Đã có nhiều công việc đang được triển khai về mặt luật pháp nhằm hỗ trợ cho hoạt động của CPĐT và thương mại điện tử. Một trong số đó là Luật giao dịch điện tử, đây là nền tảng cho tất cả các giao dịch điện tử trong khu vực tư nhân và nhà nước.

Tháng 1/2006, Thủ Tướng đã khai trương trang web chính phủ và kênh thông tin dành cho chính phủ (www.vietnam.gov.vn và www.chinhphu.vn). Một quan chức của Văn Phòng chính phủ cho biết, khái niệm CPĐT (e-government) nhấn mạnh vào quản lý (government) hơn là yếu tố điện tử (e). Chương trình cải cách hành chính (CCHC) là một trong những tiền đề cho CPĐT. Điều đó cho thấy các lãnh đạo hàng đầu của VN hiểu rất rõ vai trò thiết yếu của CPĐT cùng với việc cải cách nền hành chính mà trong đó CNTT-TT là tác nhân hỗ trợ.

Cơ sở để phát triển và xây dựng chính phủ điện tử ở Việt Nam

Hạ tầng công nghệ

Hạ tầng công nghệ giữ một vai trò quan trọng trong việc áp dụng và phát triển CPĐT. Hạ tầng công nghệ bao gồm: CNTT-TT, công nghệ Internet, công nghệ điện tử (CNĐT), tiêu chuẩn công nghệ.

- CNTT và công nghệ viễn thông (CNVT): CPĐT là hệ quả tất yếu của sự phát triển của CNTT và CNVT. Hạ tầng CNTT và hạ tầng cơ sở CNVT là hai điều kiện tiên quyết để thực hiện CPĐT. Hạ tầng CNTT bao gồm phần cứng, phần mềm, các dịch vụ để áp dụng và phát triển CPĐT nhằm mạng lại hiệu quả kinh tế. Hạ tầng CNVT đòi hỏi công nghệ cao, dung lượng lớn, băng thông rộng, liên kết các mạng viễn thông quốc gia, kết nối trực tiếp với đường truyền quốc tế với nhiều loại hình dịch vụ viễn thông với chất lượng đường truyền cao và giá thành hợp lý.

- Công nghệ Internet: Internet được xem là hết sức quan trọng trong tổng thể chiến lược phát triển CPĐT. Cùng với hạ tầng CNTT và hạ tầng CNVT thì hạ tầng công nghệ Internet là một trong ba yếu tố cần thiết để áp dụng và phát triển CPĐT. Hạ tầng công nghệ Internet thúc đẩy quá trình tri thức tạo ra tri thức, tạo cơ hội thành công trong canh tranh và đưa lại hiệu quả tốt cho các hoạt động hợp tác trao đổi. Internet ở Việt Nam chính thức từ năm1997, đến nay mới có khoảng 30 triệu người dùng Internet. Vì vậy, Internet được coi là khâu đột phá, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu đề ra, triển khai nối mạng đến mọi cơ sở đào tạo, nghiên cứu, tới các bộ, ngành, cơ quan cấp huyện.

- Công nghệ điện tử (CNĐT): Hạ tầng CNĐT giúp cho việc chủ động sản xuất các linh kiện, phụ kiện và thiết bị cần thiết cho CNTT, viễn thông, Internet.

- Tiêu chuẩn công nghệ: Muốn hội nhập được với thế giới, một mặt cần xây dựng các chuẩn quốc gia, mặt khác cần thừa nhận và áp dụng các chuẩn của thế giới. Muốn áp dụng và phát triển CPĐT cũng vậy, cần tuân thủ các chuẩn trong việc thanh toán, vận chuyển, hải quan, tài chính, trao đổi dữ liệu điện tử, trong khu vực toàn cầu.

Cơ sở hạ tầng nhân lực

Các thành viên tham gia CPĐT cần có kiến thức và kỹ năng sử dụng máy tính và sử dụng mạng. Họ phải có những hiểu biết cần thiết về các luật: giao dịch điện tử, thanh toán điện tử, kinh tế thương mại và ngoại ngữ. Phải xây dựng đội ngũ chuyên gia, tiếp cận, hiểu biết và phát triển những công nghệ tiên tiến trên thế giới.

Chuyên gia CNTT: Nguồn nhân lực - một trong những yếu tố chính để phát triển CPĐT vẫn là vấn đề khó khăn, không chỉ thiếu số lượng mà còn hạn chế về mặt chất lượng. Kiến thức của hầu hết sinh viên CNTT ra trường đều thiếu, từ kỹ năng làm việc nhóm, tiếp cận quy trình chất lượng và nhất là trình độ ngoại ngữ. Cần phải quan tâm đến nguồn nhân lực và quan tâm hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ. Nhà nước đã và đang đầu tư, triển khai về dự án CNTT, tin học hoá quản lý hành chính nhà nước, tiến tới một nền hành chính điện tử, chú trọng, bồi dưỡng các kỹ sư CNTT trong các trường đại học, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia vào quá trình thực hiện CPĐT.

Người tiêu dùng: Số lượng người tiêu dùng quyết định thành bại của sản phẩm hay dịch vụ. Muốn thực hiện và phát triển CPĐT thì đông đảo người dân phải hiểu biết và sử dụng được dịch vụ Internet. Hơn nữa, vẫn còn khoảng cách giữa việc sử dụng máy tính với việc khai thác các ứng dụng của Internet. Một số cơ quan đã kết nối với Internet nhưng hiệu quả sử dụng còn kém, một phần do chưa có kỹ năng sử dụng Internet, một phần do trình độ tiếng anh còn hạn chế.

Cơ sơ hạ tầng kinh tế xã hội

CPĐT cần một hạ tầng kinh tế xã hội phát triển một cách đồng bộ. Trong đó các vấn đề quan trọng cần lưu ý giải quyết là:

- Mức sống của người dân: mức sống thấp không cho phép đông đảo dân cư tiếp xúc với các phương thức của "kinh tế số hoá". Nếu chi phí cho một máy tính cá nhân, thiết bị phù trợ, thuê bao Internet, phí truy cập... quá lớn so với mức thu nhập bình quân của một người dân thì lượng người truy cập Internet sẽ ít. CPĐT không thể phát triển trong điều kiện số người dân có khả năng truy cập internet thấp.

- Hệ thống thanh toán tài chính tự động: Ở Việt Nam, việc thanh toán tài chính tự động được triển khai ở mức thấp. Trong khi CPĐT đòi hỏi mạng lưới thanh toán tự động hoàn chỉnh và chính xác, nhưng chúng mới chỉ đáp ứng được một phần của những yêu cầu tối thiểu. Thẻ thanh toán điện tử chưa được sử dụng rộng rãi do người dân có thói quen sử dụng tiền mặt. Chừng nào mà chúng ta chưa hình thành hệ thống thanh toán tự động, chừng đó tính khả thi của CPĐT cũng như của thương mại điện tử còn nhiều hạn chế.

- Năng suất lao động: Nền kinh tế Internet đòi hỏi một nền sản xuất có năng suất cao. Tại Việt Nam năng suất lao động còn thấp, cách tổ chức công việc còn thiếu khoa học, còn có người thất nghiệp nên chưa tạo động lực thúc đẩy tiết kiệm cao độ chi phí vật chất và thời gian, là những mục tiêu căn bản và lợi ích thiết thực mà CPĐT mạng lại.

Cơ sở hệ thống chính sách - pháp luật

Do Internet là một lĩnh vực khá mới mẻ ở Việt Nam nên hiện nay hệ thống pháp luật của chúng ta chưa đáp ứng được yêu cầu của CPĐT. Chúng ta đã ban hành một số luật như luật giao dịch điện tử, luật CNTT, luật sở hữu trí tuệ... Tuy nhiên, hàng loạt các vấn đề bảo hộ quyền sở hữu, tính bảo mật của thông tin giao dịch trên Internet, chế tài với hành vi gian lận, vi phạm hợp đồng, phương thức tính thuế đối với các giao dịch điện tử,... chưa được cụ thể hoá trong các văn bản pháp luật liên quan.

Luật giao dịch điện tử: đã được quốc hội thông qua ngày 19/11/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/03/2006. Luật gồm 8 chương, 54 điều quy định về thông điệp điện tử; chữ ký điện tử và chứng thực chữ ký điện tử; giao kế và thực hiện hợp đồng điện tử; giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước; an ninh, an toàn, bảo vệ, bảo mật trong giao dịch điện tử; giải quyết tranh cấp và xử lý vi phạm trong giao dịch điện tử,... Phạm vi điều chỉnh chủ yếu là giao dịch điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước, trong lĩnh vực dân sự, kinh doanh, thương mại.

Vấn đề pháp lý nhà nước, chính phủ cần phải quan tâm khi ứng dụng CPĐT là vấn đề liên quan đến bản quyền tác giả và xâm phạm tác quyền phần mềm. Như vậy, CPĐT là chủ đề cần quan tâm đến không chỉ trên phương diện kinh tế, kỹ thuật, luật pháp mà các vấn đề pháp lý, chính sách lên quan đến bản quyền, văn hoá xã hội cũng phải được xem xét. Cơ sở pháp lý đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ ứng dụng CPĐT thành công.

Cơ sở an toàn và bảo mật

Khi tham gia vào Internet, vấn đề đặt ra là phải tăng cường các biện pháp an toàn bảo mật. An toàn luôn được coi là vấn đề chủ yếu trong thực hiện CPĐT. Theo hiệp hội an toàn máy tính quốc gia NCSA (National Computer Security Association) vấn đề an toàn CPĐT gồm các khía cạnh:

- Tính xác thực: Trong giao thức TCP/IP, phương tiện để nhận diện một người sử dụng là mật mã. Các địa chỉ IP có thể được lọc để phát hiện truy nhập trái phép, nhưng không thể nhận dạng khi một gói tin thực sự được gửi từ một miền nhất định.

- Tính riêng tư: Các hành vi vi phạm tính riêng tư có thể xuất hiện trong và sau khi chuyển giao thông tin. Sự đe dọa lớn nhất đối với tính riêng tư không phải là các thông tin được lấy từ sự lừa lọc mà từ sự thoả hiệp trong việc tự do cung cấp thông tin của người sử dụng.

- Tính trung thực: TCP/IP có vai trò truyền các gói dữ liệu trong văn bản thuần tuý. Vì các gói tin liên quan đến một mẩu tin cụ thể thường được truyền khi chúng đi từ trạm đến máy chủ và ngược lại, do đó chúng rất dễ bị nắm bắt và mô phỏng trong quá trình di chuyển. Người sử dụng điền đầy đủ thông tin về thẻ tín dụng của họ vào một mẩu khai báo và gửi đi mà không biết rằng thông tin đó sẽ được chuyển sang máy chủ của kẻ đột nhập.

Những thách thức và yêu cầu khi xây dựng chính phủ điện tử

1. Nhận thức và hiểu biết

Tất cả các lãnh đạo và công chức trong các cơ quan CP phải nhận thức đúng và hiểu được tầm quan trọng của CPĐT. CP nên tổ chức các khóa bồi dưỡng để nâng cao nhận thức về những giá trị mà CPĐT mang lại và sự cần thiết phải thay đổi ngay từ bên trong nội bộ CP.

2. Cải cách hành chính (CCHC)

CPĐT không đơn thuần chỉ là CNTT-TT như nhiều quốc gia đã rơi vào vết xe đổ này. Cần cân nhắc việc xây dựng CPĐT trong bối cảnh cải cách hành chính. Những cải cách như mô hình "một cửa" khi thực hiện cùng với sáng kiến về CPĐT sẽ mang lại ích lợi cho người dân và doanh nghiệp. Trước khi triển khai hệ thống CNTT cho CPĐT, điều quan trọng là phải đảm bảo thủ tục hành chính hiện thời và quy trình quản lý hiện tại được xem xét lại và đơn giản hóa.

3. Chi phí tài chính

Cũng giống như bất kỳ một dự án cơ sở hạ tầng nào của chính phủ, CPĐT có thể được thực hiện theo nhiều giai đoạn và chi phí cho việc triển khai CPĐT sẽ phụ thuộc vào mức độ sẵn sàng của cơ sở hạ tầng, vào năng lực của nhà cung cấp và người sử dụng cũng như phương thức cung cấp dịch vụ (thông qua Internet, qua đường điện thoại trực tuyến hoặc thông qua các cửa hàng "một cửa"). Các dịch vụ mà chính phủ muốn cung cấp càng phức tạp, tinh vi thì chi phí cho CPĐT càng lớn. Chính phủ cần phải tập trung vào các dự án nhỏ, có khả năng tự trang trải về tài chính hoặc có thể lấy từ nguồn tài chính bên ngoài.

4. Làm thế nào để ngày càng có nhiều người thực sự sử dụng các dịch vụ CPĐT?

Bất kỳ một chính sách CPĐT hiệu quả nào cũng phải xem xét phương pháp tiếp cận theo hướng tập trung vào người dân. Điều đó có nghĩa là CPĐT phải là một dịch vụ dành cho người sử dụng cuối cùng và phát triển theo hướng phục vụ nhu cầu. Tuy nhiên, nhiều người dân có thể không sử dụng CPĐT vì một vài nguyên nhân, trong đó có những nguyên nhân chính như không quen sử dụng máy tính, thiếu truy cập, thiếu đào tạo cũng như lo lắng về sự riêng tư và tính bảo mật của thông tin.

Những thành tựu đạt được

Việc xây dựng Chính phủ điện tử tại Việt Nam đã được quan tâm từ cách đây khá lâu. Ngày 22/9/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1755/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về công nghệ thông tin & truyền thông". Trong đó, đặt mục tiêu đến năm 2020, Việt Nam nằm trong nhóm 1/3 nước dẫn đầu trong bảng xếp hạng về Chính phủ điện tử của Liên hiệp quốc và hầu hết các dịch vụ công cơ bản được cung cấp trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp ở mức độ khá cao.

Theo Khảo sát Chính phủ điện tử năm 2014 của Liên Hợp Quốc, Việt Nam xếp thứ 99 trên 193 quốc gia trên thế giới về chỉ số phát triển Chính phủ điện tử, riêng tại châu Á xếp hạng 26 trên 47, vượt qua Malaysia và Thái Lan.

Kết quả của cuộc Khảo sát được quyết định dựa trên 3 tiêu chí: Dịch vụ trực tuyến, Hạ tầng viễn thông và Vốn nhân lực. Ngoài ra, về chỉ số sẵn sàng kết nối thông tin toàn cầu, Diễn đàn Kinh tế thế giới cũng xếp Việt Nam ở vị trí 85 trên tổng số 143 quốc gia trong Báo cáo tháng 4 năm 2015, tụt 1 hạng so với năm trước.

Hội thảo Quốc gia về Chính phủ điện tử 2015 đã diễn ra vào ngày 22/7/2015 tại Thành phố Hồ Chí Minh với chủ đề "Chính phủ Điện tử, Y tế Điện tử và Giao thông Thông minh" do Sở Thông tin và Truyền Thông Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Tập đoàn Dữ liệu Quốc tế IDG Việt Nam tổ chức dưới sự chủ trì của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Tại hội thảo, các vấn đề về xây dựng, phát triển và các thách thức, khó khăn trong việc xây dựng của chính phủ điện tử cũng được đề cập và có nhiều ý kiến tranh luận.

Tóm lại, cần có đủ thời gian và các nỗ lực của người dân cũng như phối hợp đồng bộ của các cơ quan chính phủ mới có thể vượt qua các thách thức đối với CPĐT. Thông thường, ở một số quốc gia, phải mất nhiều năm để các lợi ích của CPĐT mới được thể hiện rõ ràng. Giáo dục và nhận thức góp phần quan trọng trong việc giúp các bên liên quan hiểu rõ vai trò và tầm quan trọng của CPĐT.

Mặc dù đã đạt được những bước tiến nhất định trong lộ trình triển khai CPĐT toàn diện ở Việt Nam, nhưng những mục tiêu cần đạt được trong thời gian tới đối với CPĐT vẫn đặt ra không ít khó khăn mà các cơ quan chính phủ, các cơ quan quản lý hạ tầng công nghệ cần phải có giải pháp để "tăng tốc" giải quyết, để đưa Việt Nam trở thành quốc gia có thứ bậc cao trong bảng xếp hạng về phát triển Chính phủ điện tử ở khu vực cũng như trên thế giới. ❑

Tài liệu tham khảo

1. *Từ điển bách khoa mở Wikipedia - Chính phủ điện tử https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%C3%ADnh_ph%E1%BB%A7_%C4%91i%E1%BB%87n_t%E1%BB%AD*
2. *Khoa công nghệ thông tin Đại học Phương Đông, Giáo trình Chính phủ điện tử, http://voer.edu.vn/c/giao-trinh-chinh-phu-dien-tu/3e26d127*
3. *Theo PCWorld B Việt Nam, Chính phủ điện tử ở Việt Nam: Cơ hội và thách thức, http://quantrimang.com/chinh-phu-dien-tu-o-viet-nam-co-hoi-va-thach-thuc-19987*
4. *Đặng Loan, "Tăng tốc" lộ trình xây dựng chính phủ điện tử, http://hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Xa-hoi/783244/tang-toc-lo-trinh-xay-dung-chinh-phu-dien-tu*
5. *Hoàng Yến, Việt Nam tụt 19 bậc xếp hạng chính phủ điện tử, Việt Nam tụt 19 bậc xếp hạng chính phủ điện tử, http://antt.vn/viet-nam-tut-19-bac-xep-hang-chinh-phu-dien-tu-0110078.html*
6. *Kha Thoa, Diễn đàn cấp cao công nghệ thông tin truyền thông, http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=10008&cn_id=720285*
7. *Hiền Mai, Khai mạc Hội thảo Quốc gia về Chính phủ điện tử 2015, http://www.vnmedia.vn/VN-Khai-mac-Hoi-thao-Quoc-gia-ve-Chinh-phu-dien-tu-2015-42205887877-35-3963501.html*
8. *Luật giao dịch điện tử, http://www.moj.gov.vn/vbpq/Lists/Vn%20bn%20php%20lut/View_Detail.aspx?ItemID=17085*